

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **782** /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật
chuyên ngành Qui trình gây mê hồi sức”**

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31/8/2012 của Chính Phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Xét Biên bản họp của Hội đồng nghiệm thu Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật chuyên ngành Qui trình gây mê hồi sức của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành Qui trình gây mê hồi sức”, gồm 500 quy trình kỹ thuật.

Điều 2. Tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành Qui trình gây mê hồi sức” ban hành kèm theo Quyết định này được áp dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

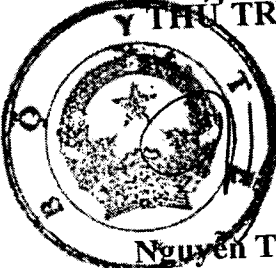
Căn cứ vào tài liệu hướng dẫn này và điều kiện cụ thể của đơn vị, Giám đốc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh xây dựng và ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành Qui trình gây mê hồi sức phù hợp để thực hiện tại đơn vị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các ông, bà: Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Chánh Thanh tra Bộ, Cục trưởng và Vụ trưởng các Cục, Vụ thuộc Bộ Y tế, Giám đốc các bệnh viện, viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng Y tế các Bộ, Ngành và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng Bộ Y tế (để b/c);
- Các Thứ trưởng BHYT;
- Bảo hiểm Xã hội Việt Nam (để phối hợp);
- Công thông tin điện tử BHYT;
- Website Cục KCB;
- Lưu VT, KCB.

KT. BỘ TRƯỞNG
Y THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Xuyên



DANH SÁCH 500 HƯỚNG DẪN QUY TRÌNH KỸ THUẬT
CHUYÊN NGÀNH QUI TRÌNH GÂY MÊ HỒI SỨC(Ban hành kèm theo Quyết định số 382, ngày 04 tháng 3 năm 2016
của Bộ trưởng Bộ Y tế)

TT	TÊN QUY TRÌNH KỸ THUẬT
1.	Quy trình gây tê tùy sống phẫu thuật bàn chân bẹt, bàn chân lồi
2.	Quy trình gây tê kết hợp tùy sống-ngoài màng cứng phẫu thuật kết xương chày, xương đùi
3.	Quy trình gây tê tùy sống phẫu thuật bong hay đứt dây chằng bên khớp gối
4.	Quy trình gây tê kết hợp tùy sống-ngoài màng cứng phẫu thuật khớp giả xương chày bằm sinh có ghép xương
5.	Quy trình gây tê tùy sống phẫu thuật chuyển vật da cân có cuống mạch nuôi (chỉ dưới)
6.	Quy trình gây mê nội khí quản phẫu thuật chuyển vật da cân có cuống mạch nuôi (chỉ trên)
7.	Quy trình gây mê nội khí quản phẫu thuật cố định điều trị gãy xương hàm dưới bằng vít neo chặn
8.	Quy trình gây mê nội khí quản phẫu thuật cố định màng sườn di động
9.	Quy trình gây tê tùy sống phẫu thuật cố định màng xương tạo cùng đồ
10.	Quy trình gây tê đám rối thần kinh cánh tay phẫu thuật phẫu thuật cứng khớp vai do xơ hóa cơ delta
11.	Quy trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật gấp và khép khớp háng do bại não
12.	Quy trình gây mê nội khí quản hai nồng phẫu thuật điều trị vết thương ngực hở nặng có chỉ định mở ngực cấp cứu
13.	Quy trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật điều trị vết thương ngón tay bằng các vật da lân cận
14.	Quy trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị vết thương bàn tay bằng ghép da tự thân
15.	Quy trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật điều trị trật khớp khuỷu
16.	Quy trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật điều trị tổn thương đám rối thần kinh cánh tay
17.	Quy trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật nội soi điều trị bệnh suy-giãn tĩnh mạch chi dưới
18.	Quy trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật nội soi điều trị mất vững khớp vai
19.	Quy trình gây tê kết hợp tùy sống-ngoài màng cứng phẫu thuật nội soi điều trị hội chứng chèn ép trước cổ chân
20.	Quy trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi điều trị hoại tử chòm xương đùi bằng ghép sụn xương
21.	Quy trình gây tê kết hợp tùy sống-ngoài màng cứng phẫu thuật gãy xương mác đơn thuần
22.	Quy trình gây tê kết hợp tùy sống-ngoài màng cứng phẫu thuật KHX gãy xương gót
23.	Quy trình gây tê kết hợp tùy sống-ngoài màng cứng phẫu thuật KHX gãy xương bánh chè

	phức tạp
24.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật KHX gãy xương bả vai
25.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật KHX gãy trật khớp cổ tay
26.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật KHX gãy mâm chày + thân xương chày
27.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật KHX gãy lồi cầu ngoài xương
28.	Qui trình gây tê kết hợp tùy sống-ngoài màng cứng phẫu thuật KHX gãy cổ xương đùi
29.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật KHX gãy cổ chân
30.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật KHX gãy chòm đốt bàn và ngón tay
31.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật KHX gãy bong sụn tiếp đầu dưới xương cánh tay
32.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật KHX gãy hai xương cẳng tay
33.	Qui trình gây tê kết hợp tùy sống-ngoài màng cứng phẫu thuật KHX chấn thương lisfranc và bàn chân giữa
34.	Qui trình gây tê kết hợp tùy sống-ngoài màng cứng phẫu thuật cố định màng xương tạo cùng đồ
35.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật áp xe gan
36.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật áp xe tồn dư ổ bụng
37.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật người bệnh viêm phúc mạc ruột thừa
38.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nối tụy ruột
39.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nối vị tràng
40.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nối tắt ruột non-đại tràng
41.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật tháo lồng ruột
42.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật cắt toàn bộ dạ dày
43.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật cắt toàn bộ đại tràng, trực tràng
44.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật khe thoát vị rốn, hở thành bụng
45.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật dẫn lưu niệu quản ra thành bụng 1 bên
46.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nối mật ruột bên-bên
47.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật nối nang tụy với dạ dày
48.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi phình đại tràng bẩm sinh
49.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi phình động mạch chủ bụng
50.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi nối dạ dày-hỗng tràng
51.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi khâu thủng cơ hoành
52.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi khâu vết thương dạ dày
53.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật gan mật
54.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật Miles
55.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật cơ hoành rách do chấn thương qua đường bụng
56.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi cắt bán phần lách trong chấn thương
57.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi cắt chòm nang gan
58.	Qui trình gây mê nội khí quản hai nòng phẫu thuật nội soi cắt cơ thực quản
59.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi cắt đoạn ruột non
60.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi cắt đoạn tá tràng
61.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi cắt eo thận móng ngựa

62.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi cắt gan hạ phân thủy I
63.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi cắt gan hạ phân thủy sau
64.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật nội soi cắt gan toàn bộ tuyến giáp trong bệnh BASEDOW
65.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi cắt gan trung tâm
66.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi cắt túi mật
67.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi cắt tuyến thượng thận
68.	Qui trình gây mê nội khí quản hai nòng phẫu thuật nội soi cắt tuyến ức
69.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi cổ định trực tràng + cắt đoạn đại tràng
70.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi cổ định trực tràng + cắt đoạn đại tràng
71.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi điều trị chảy máu đường mật, cắt gan
72.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lấy thai trên người bệnh LUPUS
73.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lấy thai trên người bệnh Basedow
74.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lấy thai trên người bệnh đau răng lược
75.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lấy thai trên người bệnh giảm tiểu cầu
76.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lấy thai trên người bệnh hội chứng Hellp
77.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lấy thai trên người bệnh lao phổi và tiền căn lao phổi
78.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lấy thai trên người bệnh có bệnh tim
79.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lấy thai trên người bệnh đa chấn thương
80.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lấy thai trên người bệnh có bệnh về máu
81.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lấy thai trên người bệnh đau bong non
82.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lấy thai trên người bệnh thai chết lưu
83.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lấy thai trên người bệnh tiền sản giật nặng
84.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lấy thai trên người bệnh oap, dọa OAP
85.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lấy thai trên người bệnh đau tiền đạo ra máu
86.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lấy thai trên người bệnh đái tháo đường
87.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lấy thai trên người bệnh động kinh + tiền sử động kinh
88.	Qui trình gây mê nội khí quản nội soi buồng tử cung can thiệp
89.	Qui trình gây mê nội khí quản buồng tử cung chẩn đoán
90.	Qui trình gây mê nội khí quản nội soi buồng tử cung, vòi trứng, thông vòi trứng
91.	Qui trình gây mê nội khí quản nội soi buồng tử cung, nạo buồng tử cung
92.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật người bệnh tắc mạch ối
93.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật cắt tử cung
94.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật cắt u buồng trứng hoặc bóc u buồng trứng
95.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật cắt u tiểu khung
96.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật dị dạng tử cung
97.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật người bệnh thai ngoài tử cung vỡ
98.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nối vòi tử cung
99.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật nối diện cắt đầu tụy và thân tụy với ruột non trên quai

100.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nối diện cắt đầu tụy và thân tụy với ruột non trên quai
101.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi bóc u xơ tử cung
102.	Qui trình gây mê nội khí quản nội soi cắt toàn bộ tử cung
103.	Qui trình gây mê nội khí quản nội soi điều trị vô sinh
104.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi thai ngoài tử cung
105.	Qui trình gây mê nội khí quản nội soi u buồng trứng trên người bệnh có thai
106.	Qui trình gây mê nội khí quản nội soi u nang buồng trứng
107.	Qui trình gây tê ngoài màng cứng phẫu thuật bóc nhân xơ tử cung
108.	Qui trình gây tê ngoài màng cứng phẫu thuật cắt buồng trứng hai bên
109.	Qui trình gây tê ngoài màng cứng phẫu thuật cắt tử cung buồng trứng kèm tạo hình niệu quản
110.	Qui trình gây tê ngoài màng cứng phẫu thuật cắt tử cung hoàn toàn
111.	Qui trình gây tê ngoài màng cứng phẫu thuật cắt tử cung
112.	Qui trình gây tê tùy sống phẫu thuật cắt u nang buồng trứng
113.	Qui trình gây tê ngoài màng cứng phẫu thuật lấy thai trên người bệnh tiền sản giật nặng
114.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật dị dạng tử cung
115.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật dị dạng tử cung
116.	Qui trình gây tê kết hợp tùy sống-ngoài màng cứng phẫu thuật dị dạng tử cung
117.	Qui trình gây tê tùy sống phẫu thuật dị dạng tử cung
118.	Qui trình gây mê nội khí quản mổ lấy thai bình thường trên sản phụ không có bệnh lý kèm theo
119.	Qui trình gây tê kết hợp tùy sống-ngoài màng cứng phẫu thuật lấy thai trên người bệnh không có bệnh lý kèm theo
120.	Qui trình gây tê tùy sống phẫu thuật lấy thai ở sản phụ không có bệnh lý kèm theo
121.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật lấy thai trên sản phụ không có bệnh lý kèm theo
122.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật nội soi cắt góc tử cung trên người bệnh chưa ngoài tử cung
123.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật cắt góc tử cung trên người bệnh chưa ngoài tử cung
124.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật cắt u tiểu khung thuộc tử cung, buồng trứng to, dính vào tiểu khung
125.	Qui trình gây tê kết hợp tùy sống-ngoài màng cứng phẫu thuật cắt u tiểu khung thuộc tử cung, buồng trứng to, dính vào tiểu khung
126.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật cắt cùng mạc sâu có hoặc không áp thuốc chống chuyển hóa
127.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật cắt cùng mạc sâu có hoặc không áp thuốc chống chuyển hóa
128.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật cắt u kết mạc, giác mạc không vó
129.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật cắt u kết mạc, giác mạc không vó
130.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật điều trị glaucome bằng tạo hình vùng bè (TRABECULOPLASTY)

131.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị glaucome bằng tạo hình vùng bè (TRABECULOPLASTY)
132.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật giảm áp hốc mắt (phá thành hốc mắt, mở rộng lỗ thị giác...)
133.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật giảm áp hốc mắt (phá thành hốc mắt, mở rộng lỗ thị giác...)
134.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật glaucome ác tính trên mắt độc nhất gần mù
135.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật glaucome ác tính trên mắt độc nhất gần mù
136.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật lác thông thường
137.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lác thông thường
138.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật mức nội nhãn
139.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật mức nội nhãn
140.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật nâng sàn hốc mắt
141.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nâng sàn hốc mắt
142.	Quy trình Qui trình gây tê dưới bao tenon phẫu thuật bong võng mạc theo phương pháp kinh điển.
143.	Qui trình gây tê cạnh nhãn cầu phẫu thuật bong võng mạc theo phương pháp kinh điển.
144.	Qui trình gây tê dưới bao tenon phẫu thuật bong võng mạc trên mắt độc nhất, gần mù
145.	Qui trình gây tê cạnh nhãn cầu phẫu thuật bong võng mạc trên mắt độc nhất
146.	Qui trình gây tê dưới bao tenon phẫu thuật cắt bè cùng giác mạc (Trabeculectomy)
147.	Qui trình gây tê cạnh nhãn cầu phẫu thuật cắt bè cùng giác mạc
148.	Qui trình gây tê cạnh nhãn cầu phẫu thuật cắt mỏng mắt quang học
149.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật abces dưới màng tùy
150.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật táp xe dưới màng tùy
151.	Qui trình gây mê nội khí quản cho phẫu thuật chỉnh gù vẹo cột sống
152.	Qui trình gây mê phẫu thuật lấy thoát vị đĩa đệm cột sống thắt lưng
153.	Qui trình gây tê tùy sống phẫu thuật lấy nhân thoát vị cột sống thắt lưng
154.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi lấy nhân đĩa đệm cột sống thắt lưng qua lỗ liên hợp
155.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi lấy nhân đĩa đệm cột sống thắt lưng qua đường liên bán sống
156.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi ghép thần kinh điều trị liệt mặt
157.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật nội soi giải ép thần kinh điều trị liệt mặt
158.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật nội soi giải ép thần kinh điều trị liệt mặt
159.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi giải phóng ống cổ tay
160.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật nội soi giải phóng ống cổ tay
161.	Qui trình kỹ thuật Qui trình gây tê đám rối thần kinh cánh tay phẫu thuật nội soi thoái hóa khớp cùng đòn
162.	Qui trình gây mê phẫu thuật nội soi điều trị thoát vị nền sọ
163.	Qui trình gây tê tùy sống phẫu thuật nội soi điều trị cứng khớp cổ chân
164.	Qui trình gây tê kết hợp tùy sống-ngoài màng cứng phẫu thuật nội soi điều trị cứng khớp cổ chân
165.	Qui trình gây tê kết hợp tùy sống-ngoài màng cứng phẫu thuật nội soi điều trị cứng khớp

	cổ chân
166.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lao cột sống
167.	Qui trình gây mê phẫu thuật lấy đĩa đệm đường sau qua đường cắt xương sườn
168.	Qui trình gây mê phẫu thuật ghép xương trong chấn thương cột sống cổ
169.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật giải ép vi mạch dây thần kinh số V
170.	Qui trình gây mê phẫu thuật bóc nội mạc động mạch cảnh
171.	Qui trình gây mê phẫu thuật khoan sọ dẫn lưu ổ tụ máu dưới màng cứng
172.	Qui trình gây mê phẫu thuật chấn thương sọ não
173.	Qui trình gây mê phẫu thuật chông khớp sọ, hợp hộp sọ
174.	Qui trình gây tê tùy sống phẫu thuật nong niệu đạo
175.	Qui trình gây tê phẫu thuật sa sinh dục
176.	Qui trình gây tê kết hợp tùy sống-ngoài màng cứng phẫu thuật sa sinh dục
177.	Qui trình gây tê tùy sống phẫu thuật tạo hình âm đạo + tăng sinh môn
178.	Qui trình gây tê kết hợp tùy sống-ngoài màng cứng phẫu thuật tạo hình âm đạo + tăng sinh môn
179.	Qui trình gây tê tùy sống tán sỏi thận qua da
180.	Qui trình gây tê kết hợp tùy sống-ngoài màng cứng phẫu thuật cắt tuyến thượng thận
181.	Qui trình gây tê tùy sống phẫu thuật chỉnh hình cong dương vật
182.	Qui trình gây tê tùy sống phẫu thuật dẫn lưu áp xe cơ đáy chậu
183.	Qui trình gây tê tùy sống phẫu thuật điều trị thoát vị bẹn 2 bên
184.	Qui trình gây tê kết hợp tùy sống-ngoài màng cứng phẫu thuật dò niệu đạo - âm đạo bẩm sinh
185.	Qui trình gây tê (TTS, NMC) nội soi nong niệu quản hẹp
186.	Qui trình gây tê phẫu thuật cắt nối niệu quản
187.	Qui trình gây tê (TTS, NMC) phẫu thuật lấy sỏi niệu đạo
188.	Qui trình gây tê (TTS, NMC) phẫu thuật cắt bàng quang
189.	Qui trình gây tê (TTS, NMC) nội soi niệu quản tán sỏi bàng laser
190.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật nội soi xé sa lồi lõ niệu quản
191.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi nang thận qua phúc mạc
192.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật nội soi cắt tiền liệt tuyến
193.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi cắt polyp cổ bàng đái
194.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật cắt bỏ u mạch máu vùng đầu cổ
195.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nối ống dẫn tinh sau phẫu thuật đình sản
196.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật mở rộng lỗ sáo
197.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lỗ tiểu đóng cao
198.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lỗ tiểu lệch thấp
199.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lấy sỏi mờ bể thận, đài thận có dẫn lưu thận
200.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật dẫn lưu thận
201.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật đóng các lỗ rò niệu đạo
202.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật cắt xương hàm tạo hình
203.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật cắt, nạo vét hạch cổ
204.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật chỉnh hình vùng đầu mặt cổ

205.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật chỉnh hình vùng đầu mặt cổ
206.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật chỉnh hình xương hai hàm
207.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị can sai xương gò má
208.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật điều trị can sai xương gò má
209.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị đa chấn thương vùng hàm mặt
210.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị khe hở chéo mặt hai bên
211.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị khe hở môi hai bên
212.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị khe hở vòm miệng không toàn bộ
213.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị khe hở vòm miệng toàn bộ
214.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị khuyết hồng phần mềm vùng hàm mặt bằng kỹ thuật vi phẫu
215.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị hoại tử xương hàm do tia xạ
216.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật kết hợp xương điều trị gãy lồi cầu xương hàm dưới bằng ghép xương, sụn tự thân.
217.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật kết hợp xương điều trị gãy xương chính mũi bằng các vật liệu thay thế
218.	Qui trình gây mê nội khí quản các phẫu thuật áp xe vùng đầu mặt cổ
219.	Qui trình gây mê Mask thanh quản các phẫu thuật áp xe vùng đầu mặt cổ
220.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật viêm sụn vành tai, dị tật vành tai
221.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật hạch ngoại biên
222.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật cắt và thắt đường rò khí quản- thực quản
223.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật cắt, nạo vét hạch cổ tiết căn
224.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật bướu cổ
225.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật bướu cổ
226.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật cầm máu lại tuyến giáp
227.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật cắt 1 thùy tuyến giáp kèm nạo vét hạch 1 bên trong ung thư tuyến giáp
228.	Qui trình gây mê nội khí quản cắt 1 thùy tuyến giáp trong bướu giáp nhân độc
229.	Qui trình gây mê nội khí quản cắt Amidan ở người lớn
230.	Qui trình gây mê nội khí quản cắt Amidan ở trẻ em
231.	Qui trình gây mê Mask thanh quản cắt đường rò luân nhĩ
232.	Qui trình gây mê nội khí quản cắt hạ họng thanh quản toàn phần
233.	Qui trình gây mê nội khí quản cắt Polyp mũi
234.	Qui trình gây mê Mask thanh quản cắt thùy tuyến giáp
235.	Qui trình gây mê nội khí quản cắt toàn bộ tuyến giáp kèm nạo vét hạch 2 bên trong ung thư tuyến giáp
236.	Qui trình gây mê Mask thanh quản cắt toàn bộ tuyến mang tai bảo tồn dây thần kinh VII
237.	Qui trình gây mê nội khí quản cắt u da lành tính vành tai
238.	Qui trình gây mê nội khí quản cắt u đáy lưỡi
239.	Qui trình gây mê nội khí quản cắt u dây thần kinh số V/VIII
240.	Qui trình gây mê nội khí quản cắt u họng thanh quản bằng Laser
241.	Qui trình gây mê Mask thanh quản cắt u lợi hàm

242.	Qui trình gây mê nội khí quản cắt u nang giáp lưỡi
243.	Qui trình gây mê Mask thanh quản cắt u tuyến nước bọt mang tai
244.	Qui trình gây mê Mask thanh quản cắt u vùng họng miệng
245.	Qui trình gây mê nội khí quản cắt ung thư Amidan/thanh quản
246.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật ghép toàn bộ mũi và bộ phận xung quang đứt rời có sử dụng vi phẫu
247.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật nội soi cắt u nhú tại mũi họng
248.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật nội soi cắt u xơ vòm mũi
249.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật điều trị viêm tuyến mang tai bằng bơm rửa thuốc qua lỗ ống tuyến
250.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật các trường hợp chấn thương vùng đầu, mặt, cổ
251.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị can sai xương gò má/hàm trên/hàm dưới
252.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi mũi xoang điều trị gãy xương hàm mặt
253.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật lấy sỏi ống wharton tuyến dưới hàm
254.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lấy dị vật vùng hàm mặt
255.	Qui trình gây mê nội khí quản lấy bỏ lõi cầu
256.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật khx điều trị gãy lõi cầu xương hàm dưới
257.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật ghép xương tự thân
258.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị viêm xoang do răng
259.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị vết thương phần mềm vùng hàm mặt
260.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị đa chấn thương vùng hàm mặt
261.	Qui trình gây mê mask thanh quản cắt u hốc mũi
262.	Qui trình gây mê nội khí quản cắt các loại u vùng da đầu
263.	Qui trình gây mê nội khí quản cắt u hốc sau
264.	Qui trình gây mê nội khí quản cắt u hốc mắt
265.	Qui trình gây mê Mask thanh quản cắt u thần kinh
266.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật đặt khung định vị u não
267.	Qui trình gây mê Mask thanh quản độn khuyết xương sọ bằng sụn tự thân
268.	Qui trình gây mê nội khí quản đóng đường dò dịch não tủy
269.	Qui trình gây mê nội khí quản lấy máu tụ trọng não thất
270.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi điều trị rò dịch não tủy nền sọ
271.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi lấy u não
272.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật nội soi hỗ trợ kẹp túi phình
273.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật lấy bỏ diện cực trong não bằng đường qua da
274.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật nội soi phá nang màng nhện dịch não tủy
275.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi phá thông sàn não thất
276.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật nội soi sinh thiết u não thất
277.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật nội soi tạo hình cống não
278.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật nội soi tuyến yên qua đường xương bướm
279.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật nội soi xoang bướm - trán
280.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật áp xe dưới màng tủy

281.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật cắt cột tủy sống điều trị chứng đau thần kinh
282.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật cắt đường dò dưới da-dưới màng tủy
283.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật cắt một phần bản sống trong hẹp ống sống cổ
284.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật cắt u máu tủy sống, dị dạng động tĩnh mạch trong tủy
285.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật điều trị bảo tồn gây lỗi cầu xương hàm dưới
286.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật điều trị vẹo cổ
287.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật đóng dị tật nứt đốt sống (Spina Bifida) kèm theo thoát vị màng tủy, bằng đường vào phía sau
288.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật đóng đường dò dịch não tủy hoặc một thoát vị màng tủy sau phẫu thuật tủy sống
289.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lấy bỏ thân đốt sống ngực
290.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật mở cung sau và cắt bỏ móm khớp dưới
291.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật mở rộng lỗ liên hợp để giải phóng chèn ép rễ
292.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật nội soi cắt bản sống giải ép trong hẹp ống sống lưng
293.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật nội soi cắt mẫu răng c2 (móm nha) qua miệng
294.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật nội soi làm cứng cột sống lưng
295.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật nội soi khoan kích thích tủy
296.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật nội soi lấy u vùng bản lề cằm cổ qua miệng
297.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật nội soi tủy sống
298.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật cố định màng sườn di động
299.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật cố định tạm thời sơ cứu gãy xương hàm
300.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật cơ hoành rách do chấn thương qua đường bụng
301.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật cứng khớp vai do xơ hóa cơ delta
302.	Qui trình gây mê Mask thanh quản chọc thăm dò u, nang vùng hàm mặt
303.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật bắc cầu động mạch vành/ phẫu thuật nội soi lấy tĩnh mạch hiển
304.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi bóc màng ngoài tim (trần dịch màng ngoài tim)
305.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật bắc cầu động mạch vành/ phẫu thuật nội soi lấy động mạch ngực trong
306.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật bắc cầu động mạch vành/ phẫu thuật nội soi lấy động mạch quay
307.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật bắc cầu động mạch vành/ phẫu thuật nội soi lấy tĩnh mạch hiển và động mạch quay
308.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật bắc cầu động mạch/ phẫu thuật nội soi lấy tĩnh mạch hiển
309.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật bắc cầu động mạch vành có đặt bóng dẹt ngược

	động mạch chủ
310.	Qui trình gây mê phẫu thuật nội soi khâu vết thương nhu mô phổi
311.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật khâu phục hồi cơ hoành
312.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật hẹp eo động mạch chủ
313.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị hẹp khí động mạch cảnh do xơ vữa
314.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị phồng động mạch cảnh
315.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị phồng và giả phồng động mạch tạng
316.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị phồng, giả phồng động mạch chi
317.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật điều trị phồng, giả phồng động mạch chi
318.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi điều trị máu đông màng phổi
319.	Qui trình gây mê phẫu thuật nội soi điều trị cận màng phổi
320.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi điều trị phồng, hẹp, tắc động mạch chủ dưới thận
321.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi điều trị phồng, hẹp, tắc động mạch chủ dưới thận
322.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị thông động tĩnh mạch chi
323.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật điều trị thông động- tĩnh mạch chi
324.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị vết thương tim
325.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị viêm mũ màng tim
326.	Qui trình gây mê nội khí quản 2 nòng phẫu thuật điều trị vỡ phế quản
327.	Qui trình gây mê nội khí quản 2 nòng phẫu thuật điều trị vỡ phế quản
328.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị rò động mạch vành vào các buồng tim
329.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật động mạch chủ bụng
330.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật ghép van tim đồng loại
331.	Qui trình gây mê nội khí quản 2 nòng phẫu thuật nội soi bóc vỏ màng phổi
332.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi bắc cầu nối động mạch chủ xuống động mạch đùi.
333.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật nội soi bắc cầu nối động mạch chủ xuống động mạch đùi.
334.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi cắt màng ngoài tim (điều trị tràn dịch ngoài màng tim)
335.	Qui trình gây mê phẫu thuật nội soi gỡ dính màng phổi
336.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị chảy máu do tăng áp tĩnh mạch cửa có chẹn và nổi mạch máu
337.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị chảy máu đường mật, cắt gan
338.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật bệnh lý van hai lá trẻ em
339.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật bệnh tim bẩm sinh không tím
340.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật bụng cấp cứu không phải chấn thương ở người lớn và trẻ em trên 6 tuổi
341.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật bụng lớn ở trẻ em
342.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật viêm phúc mạc ruột thừa ở trẻ dưới 6 tuổi
343.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật thông tim chẩn đoán và điều trị các bệnh lý tim mạch ở trẻ em

344.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi chuyển vị trí tĩnh mạch để tạo dòng động mạch-tĩnh mạch cho chạy thận nhân tạo
345.	Qui trình gây mê nội khí quản nội soi lồng ngực
346.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi cửa sổ màng tim-màng phổi
347.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật nội soi kẹp ống động mạch
348.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật nội soi khâu cầm máu vỡ gan
349.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật nội soi hỗ trợ lấy u não
350.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi hỗ trợ (vats)
351.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị nội soi khâu rò ống ngực
352.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi gỡ dính màng phổi
353.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật nội soi hạch giao cảm lồng ngực bằng dụng cụ siêu nhỏ
354.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật nội soi frey điều trị tụy mạn
355.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật nội soi điều trị trào ngược thực quản
356.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật nội soi đặt điện cực tạo nhịp thượng tâm mạc
357.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật nội soi chuyển vị trí tĩnh mạch để tạo dòng động mạch-tĩnh mạch chạy thận nhân tạo
358.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi cắt van niệu đạo sau của trẻ em
359.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi cắt u màng tim
360.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật mở ngực thăm dò
361.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật mở màng phổi
362.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật điều trị bệnh còn ống động mạch ở trẻ nhỏ
363.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật đại phẫu ngực ở trẻ em
364.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật thoát vị rốn, hở thành bụng
365.	Qui trình gây mê Mask thanh quản bệnh lý bong võng mạc trẻ đẻ non
366.	Qui trình gây mê Mask thanh quản điều trị u máu mí, kết mạc, hốc mắt trẻ em
367.	Qui trình gây mê Mask thanh quản phẫu thuật điều trị bệnh lý viêm sụn vành tai, dị vật vành tai
368.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật mắt ở trẻ em
369.	Qui trình gây mê nội khí quản Qui trình gây mê áp tia beeta điều trị các bệnh lý kết mạc trẻ em
370.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật bong võng mạc
371.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật bóc biểu mô giác mạc (xâm nhập dưới vật) sau phẫu thuật LASIK
372.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật bơm dầu silicon, khí bổ sung sau phẫu thuật dịch kính điều trị bong võng mạc
373.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật cắt u mí
374.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật cắt ung thư da vùng mí mắt và tạo hình
375.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật đặt ống silicon lệ quán - ống lệ mũi
376.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật ghép giác mạc
377.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật ghép mỡ điều trị lồi mắt
378.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lấy dị vật hốc mắt

379.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lấy thể thủy tinh trong bao, ngoài bao. phaco có hoặc không đặt iol trên mắt độc nhất
380.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật mộng có ghép (kết mạc tự thân, màng ối...)
381.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật vá da tạo hình mí
382.	Qui trình gây mê mask thanh quản phẫu thuật vá vỡ xương hốc mắt (thành dưới, thành trong có hoặc không dùng sụn sườn)
383.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật ghép giác mạc
384.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật cắt u da mí
385.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật cắt u kết mạc, giác mạc
386.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật cắt u tiền phòng hoặc hậu phòng
387.	Qui trình gây tê cạnh nhãn cầu phẫu thuật phẫu thuật điều trị di lệch góc mắt
388.	Qui trình gây tê cạnh nhãn cầu phẫu thuật doenig
389.	Qui trình gây tê cạnh nhãn cầu phẫu thuật rút ngắn góc trong mắt (phẫu thuật y-v có hoặc không rút ngắn dây chằng mí trong)
390.	Qui trình gây tê cạnh nhãn cầu phẫu thuật điều trị bong hắc mạc: chọc hút dịch bong dưới hắc mạc, bơm hơi tiền phòng.
391.	Qui trình gây tê cạnh nhãn cầu phẫu thuật tạo hình móng mắt
392.	Qui trình gây tê dưới bao tenon phẫu thuật quặm hoặc quặm tái phát
393.	Qui trình gây tê dưới bao tenon phẫu thuật nhuộm giác mạc thẩm mỹ
394.	Qui trình gây tê dưới bao tenon phẫu thuật cắt u hốc mắt bằng đường xuyên sọ
395.	Qui trình gây tê dưới bao tenon phẫu thuật lấp mắt giả trong bộ phận giả tái tạo khuyết hồng hàm mắt
396.	Qui trình gây tê dưới bao tenon phẫu thuật tạo nếp mí
397.	Qui trình gây tê dưới bao tenon phẫu thuật cắt bẻ sử dụng thuốc chống chuyển hóa hoặc chất antivegf
398.	Qui trình gây tê dưới bao tenon phẫu thuật đặt van dẫn lưu tiền phòng điều trị glacom
399.	Qui trình gây tê dưới bao tenon phẫu thuật ghép vòng căng/ hoặc thấu kính trong nhu mô giác mạc
400.	Qui trình gây tê dưới bao tenon phẫu thuật nối thông lệ mũi
401.	Qui trình gây tê đám rối thần kinh cánh tay phẫu thuật kết hợp xương gãy hai xương cẳng tay
402.	Qui trình gây tê đám rối thần kinh cánh tay phẫu thuật gãy chỏm đốt bàn và ngón tay
403.	Qui trình gây tê đám rối thần kinh cánh tay phẫu thuật kết hợp xương gãy lồi cầu ngoài xương cánh tay
404.	Qui trình gây tê đám rối thần kinh cánh tay phẫu thuật kết hợp xương gãy hai xương cẳng tay
405.	Qui trình gây tê đám rối thần kinh cánh tay phẫu thuật kết hợp xương gãy trật khớp cổ tay
406.	Qui trình gây tê đám rối thần kinh cánh tay phẫu thuật điều trị mất vững khớp vai
407.	Qui trình gây tê đám rối thần kinh cánh tay phẫu thuật điều trị khớp khuỷu
408.	Qui trình gây tê đám rối thần kinh cánh tay phẫu thuật điều trị vết thương bàn tay bằng ghép da tự thân
409.	Qui trình gây tê đám rối thần kinh cánh tay phẫu thuật cắt u lành phần mềm đường kính trên 10cm (chi trên)

410.	Qui trình gây tê tùy sống phẫu thuật cắt u lành tính phần mềm đường kính trên 10cm (chi trên)
411.	Qui trình gây tê tùy sống cắt ung thư thận
412.	Qui trình gây tê tùy sống phẫu thuật cắt ung thư tiền liệt tuyến
413.	Qui trình gây tê tùy sống phẫu thuật khớp giả xương chày bả sinh có ghép xương
414.	Qui trình gây tê tùy sống phẫu thuật cố định màng xương tạo cùng đồ
415.	Qui trình gây tê đám rối thần kinh cánh tay phẫu thuật cố định kết hợp nẹp vít gãy thân xương cánh tay
416.	Qui trình gây tê đám rối thần kinh cánh tay phẫu thuật cứng khớp vai do xơ hóa cơ delta
417.	Qui trình gây tê đám rối thần kinh cánh tay phẫu thuật dẫn lưu viêm mủ khớp, không sai khớp (chi trên)
418.	Qui trình gây tê kết hợp tùy sống-ngoài màng cứng phẫu thuật bong hay đứt dây chằng bên khớp gối
419.	Qui trình gây tê kết hợp tùy sống-ngoài màng cứng phẫu thuật khớp giả xương chày bả sinh có ghép xương
420.	Qui trình gây tê kết hợp tùy sống-ngoài màng cứng phẫu thuật khớp giả xương chày bả sinh có ghép xương
421.	Qui trình gây tê kết hợp tùy sống-ngoài màng cứng phẫu thuật chuyển vật da cân có cuống mạch nuôi
422.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật cắt u tế bào khổng lồ có hoặc không ghép xương
423.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật đa chấn thương
424.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị hội chứng chèn ép thần kinh
425.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị hội chứng ống cổ tay
426.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị tổn thương gân cơ chóp xoay
427.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị vết thương bàn tay bằng ghép da tự thân
428.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị vết thương ngón tay
429.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị viêm bao hoạt dịch của gân gấp bàn ngón tay.
430.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật đính khớp quay trụ bả sinh
431.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật đóng cứng khớp
432.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật đóng đinh nội tủy có chốt xương chày dưới màn hình tăng sáng
433.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật đục xương sửa trục
434.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật duỗi khớp gối
435.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật đứt gân cơ nhị đầu
436.	Qui trình gây mê nội khí quản gãy xương đốt bàn ngón tay
437.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật gãy xương thuyền bằng vis herbert
438.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật hội chứng volkmann
439.	Qui trình gây mê nội khí quản các phẫu thuật kết hợp xương (khx)
440.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lấy toàn bộ xương bánh chè
441.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lấy xương u
442.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi cắt hoạt mạc viêm khớp gối (Arthoscopic)

	Synovectomy Of The Knee)
443.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi cắt hoạt mạc viêm khớp háng (Arthroscopic Synovectomy Of The Hip)
444.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi cắt hoạt mạc viêm khớp khuỷu (Arthroscopic Synovectomy of the Elbow)
445.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi cắt kén, màng phổi
446.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi cắt lọc khớp bàn ngón chân cái (Arthroscopy Of The First Metatarsophalangeal Joint)
447.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi cắt lọc sụn khớp gối (DEBRIDEMENT OF ARTICULAR CARTILAGE IN THE KNEE)
448.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi cắt u hoạt dịch cổ tay (ARTHROSCOPIC GANGLION RESECTION)
449.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi điều trị rách sụn viền ổ cối
450.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi điều trị thoái khớp cùng đòn x
451.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị tổn thương dây chằng tròn
452.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi điều trị viêm khớp vai
453.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi đính lại nơi bám gân nhị đầu
454.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi ghép sụn
455.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi hàn khớp cổ chân
456.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật hàn khớp dưới sên (Arthroscopic Subtalar Arthrodesis)
457.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi hỗ trợ điều trị gãy xương phạm khớp vùng gối
458.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị hoại tử chỏm xương đùi bằng khoan giải áp
459.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi khâu chớp xoay
460.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi khâu sụn chêm
461.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi tái tạo dây chằng chéo
462.	Qui trình gây mê nội khí quản Qui trình gây mê phẫu thuật chỉnh hình xương
463.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật cố định điều trị gãy xương hàm bằng các nút IVY
464.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị khe hở môi hai bên
465.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị ghép da dày tự thân kiểu wolf krause
466.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật ghép da điều trị các trường hợp do rắn cắn, vết thương phức tạp
467.	Qui trình gây mê nội khí quản Qui trình gây mê phẫu thuật ghép da tự thân diện tích bỏng cơ thể
468.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật ghép lại mảnh da mặt đứt rời không bằng vi phẫu
469.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật ghép gân gấp không sử dụng vi phẫu thuật
470.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi cơ hoành
471.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi khâu nếp gấp cơ hoành (điều trị liệt thần kinh hoành)
472.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi khâu hẹp lỗ thực quản + tạo hình tâm vị

	kiểu Iortat-jacob
473.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi khâu rò ống ngực
474.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi kỹ thuật heller điều trị co thắt tâm vị
475.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi khớp bả vai lồng ngực
476.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nội soi lấy máu phế mạc đông
477.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị bệnh verneuil
478.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị bệnh xuất tinh sớm
479.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị bong hắc mạc: chọc hút dịch bong dưới hắc mạc, bơm hơi tiền phòng
480.	Qui trình gây mê nội khí quản điều trị laser hồng ngoại
481.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị sẹo hẹp khí quản cổ-ngực cao
482.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị són tiểu
483.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị teo thực quản
484.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật điều trị thoát vị bẹn
485.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lấy đa tạng từ người
486.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lấy dị vật nội nhãn bằng nam châm
487.	Qui trình gây mê nội khí quản lấy dị vật phổi – màng phổi
488.	Qui trình gây mê nội khí quản lấy dị vật thực quản
489.	Qui trình gây mê nội khí quản lấy dị vật trực tràng
490.	Qui trình gây mê nội khí quản lấy giun, dị vật ở ruột non
491.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lấy hạch cổ chọn lọc hoặc vét hạch cổ bảo tồn 1 bên
492.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lấy hạch cuống gan
493.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lấy huyết khối lớn tĩnh mạch cửa
494.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lấy mạc nối lớn và mạc nối nhỏ
495.	Qui trình gây mê nội khí quản lấy máu tụ bao gan
496.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lấy máu tụ dưới màng cứng
497.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lấy máu tụ quanh ổ mắt sau ctsn
498.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật lấy xương chết, nạo viêm
499.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật loạn sản tổ chức tiền thiên không lồ (u quái khổng lồ)
500.	Qui trình gây mê nội khí quản phẫu thuật nạo vét hạch cổ

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Xuyên